

Số: 384 /TB-SYT

An Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026

Căn cứ Nghị định số 188/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Biên bản họp ngày 16 tháng 12 năm 2025 giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang và Sở Y tế tỉnh An Giang;

Sở Y tế đã ban hành Thông báo số 383/TB-SYT ngày 19/12/2025 Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.

Nay, Sở Y tế tỉnh An Giang tổng hợp, bổ sung thông tin các cơ sở đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế năm 2026 và cập nhật Thông báo 383/TB-SYT kèm theo phụ lục danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu cho người dân trên địa bàn và các quy định có liên quan.

Thông báo này sẽ được Sở Y tế tỉnh An Giang tiếp tục rà soát và cập nhật nội dung định kỳ khi có sự thay đổi thông tin./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
- BHXH tỉnh (p/h);
- BGĐ Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở KBCB trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NVY, nhmhuong.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Thanh Hùng

PHỤ LỤC**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG NĂM 2026****1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu:**

STT	Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Mã CSYT	Cấp CMKT	Địa chỉ sau sáp nhập tỉnh
1	Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang	91001	Cấp chuyên sâu	Số 13, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
2	Bệnh viện Đa khoa An Giang	89012	Cấp chuyên sâu	Số 60, đường Ung Văn Khiêm, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
3	Bệnh viện Đa khoa Châu Đốc	89013	Cấp chuyên sâu	Số 917, Đường Tôn Đức Thắng, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

Tổng cộng: 03 cơ sở.

Đối tượng được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (theo khoản 3 Điều 7 Thông tư 01/2025/TT-BYT):

- a) Đối tượng thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý;
- b) Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;
- c) Người có công với cách mạng, cựu chiến binh, người từ đủ 75 tuổi trở lên;
- d) Đối tượng quy định tại điểm đ và điểm e khoản 2 Điều này;
- đ) Trẻ em dưới 6 tuổi;
- e) Người công tác trong quân đội, công an khi nghỉ hưu;
- g) Người mắc bệnh cần được chữa trị dài ngày theo danh mục của Bộ Y tế tại một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Thông tư này;
- h) Đối tượng khác trong trường hợp cần thiết theo đặc thù của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và yêu cầu thực tế tại địa phương: Sở Y tế lấy ý kiến cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dự kiến ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, tổng hợp hồ sơ báo cáo Bộ Y tế xem xét, quyết định.

2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản:

STT	Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Mã CSYT	Cấp CMKT	Địa chỉ sau sáp nhập tỉnh
	BỆNH VIỆN ĐA KHOA/ CHUYÊN KHOA			

1.	1	Bệnh viện Đa khoa Tân Châu	89004	Cấp cơ bản	Số 485, đường Nguyễn Tri Phương, phường Tân Châu, tỉnh An Giang
2.	2	Bệnh viện Mắt – Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt An Giang	89014	Cấp cơ bản	Số 12B, đường Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
3.	3	Bệnh viện Tim Mạch An Giang	89015	Cấp cơ bản	Số 08, đường Nguyễn Du, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
4.	4	Bệnh viện Sản – Nhi An Giang	89185	Cấp cơ bản	Số 02, đường Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
5.	5	Bệnh viện Đa khoa Y dược cổ truyền – Phục hồi chức năng An Giang	89569	Cấp cơ bản	Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, tỉnh An Giang
6.	6	Bệnh viện Y dược cổ truyền Kiên Giang	91014	Cấp cơ bản	số 64 đường Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
7.	7	Bệnh viện Phổi Kiên Giang	91912	Cấp cơ bản	Áp Hòa Thuận, xã Bình An, tỉnh An Giang
8.	8	Bệnh viện Tâm thần Kiên Giang	91915	Cấp cơ bản	Áp Hòa Thuận, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
9.	9	Bệnh viện Sản – Nhi Kiên Giang	91917	Cấp cơ bản	Số 3 đường Ung Văn Khiêm, khu phố 5, phường Rạch Giá tỉnh An Giang
10.	10	Bệnh viện Ung bướu Kiên Giang	91920	Cấp cơ bản	Số 15 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
TRUNG TÂM Y TẾ					
11.	1	Trung tâm Y tế Long Xuyên	89001	Cấp cơ bản	Số 9, Hải Thượng Lãn Ông, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
12.	2	Trung tâm Y tế Châu Đốc	89002	Cấp cơ bản	Đường Số 4, KDC khóm 8, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang
13.	3	Trung tâm Y tế An Phú	89003	Cấp cơ bản	Số 48, đường Tôn Thất Tùng, Áp An Hưng, xã An Phú, tỉnh An Giang
14.	4	Trung tâm Y tế Phú Tân	89005	Cấp cơ bản	123, đường Hải Thượng Lãn Ông, Thượng 2, xã Phú Tân, tỉnh An Giang
15.	5	Trung tâm Y tế Tịnh Biên	89006	Cấp cơ bản	Đường Hải Thượng Lãn Ông, Khóm Sơn Đông, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang
16.	6	Trung tâm Y tế Tri Tôn	89007	Cấp cơ bản	Số 72, đường Nguyễn Trãi, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang
17.	7	Trung tâm Y tế Châu Phú	89008	Cấp cơ bản	Quốc lộ 91, khóm Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang
18.	8	Trung tâm Y tế Chợ Mới	89009	Cấp cơ bản	Đường Nguyễn Văn Hưởng, Áp thị 2, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang

19.	9	Trung tâm Y tế Châu Thành - An Giang	89010	Cấp cơ bản	Áp Phú An 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang
20.	10	Trung tâm Y tế Thoại Sơn	89011	Cấp cơ bản	Áp Trung Bình, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang
21.	11	Trung tâm Y tế Hà Tiên	91002	Cấp cơ bản	Số 65, đường Cách Mạng Tháng Tám, KP 3, phường Tô Châu, tỉnh An Giang
22.	12	Trung tâm Y tế Hòn Đất	91003	Cấp cơ bản	Số 0193, Quốc lộ 80, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang
23.	13	Trung tâm Y tế Tân Hiệp	91004	Cấp cơ bản	Số 863, Quốc lộ 80, Ấp B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
24.	14	Trung tâm Y tế Châu Thành - Kiên Giang	91005	Cấp cơ bản	Quốc lộ 61, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
25.	15	Trung tâm Y tế Giồng Riềng	91006	Cấp cơ bản	Áp 8, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
26.	16	Trung tâm Y tế Gò Quao	91007	Cấp cơ bản	Áp Phước Hưng 1, xã Gò Quao, tỉnh An Giang
27.	17	Trung tâm Y tế An Biên	91008	Cấp cơ bản	Quốc lộ 63, Khu Phố 3, xã An Biên, tỉnh An Giang
28.	18	Trung tâm Y tế An Minh	91009	Cấp cơ bản	Số 1170, ấp 2, xã An Minh, tỉnh An Giang
29.	19	Trung tâm Y tế Vĩnh Thuận	91010	Cấp cơ bản	Đường Nguyễn Thành Nhơn, Ấp Vĩnh Phước 2, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang
30.	20	Trung tâm Y tế Phú Quốc	91011	Cấp cơ bản	Số 128, đường 30 tháng 4, Khu phố 1 Dương Đông, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
31.	21	Trung tâm Y tế Kiên Hải	91012	Cấp cơ bản	Áp 2, Đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang
32.	22	Trung tâm Y tế Kiên Lương	91013	Cấp cơ bản	Khu phố Kiên Tân, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang
33.	23	Trung tâm Y tế Giang Thành	91038	Cấp cơ bản	Quốc lộ N1, Ấp Giồng Kè, xã Phú Lợi, tỉnh An Giang
34.	24	Trung tâm Y tế U Minh Thượng	91039	Cấp cơ bản	Áp Cạn Ngọn A, xã Vĩnh Hoà, tỉnh An Giang
35.	25	Trung tâm Y tế Rạch Giá	91101	Cấp cơ bản	Số 2, đường Âu Cơ, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
36.	26	Bệnh xá số 2 Công an tỉnh An Giang	98489	Cấp cơ bản	Số 62, đường Lê Lai, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
37.	27	Bệnh xá số 1 Công an tỉnh An Giang	98491	Cấp cơ bản	Số 28, đường Mạc Đĩnh Chi, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
38.	28	Bệnh xá Quân Y	89200	Cấp cơ bản	Số 831, Trần Hưng Đạo, phường Bình Khánh, tỉnh An Giang
BỆNH VIỆN TƯ NHÂN					
39.	1	Công ty CP Bệnh viện Mắt Long Xuyên (Bệnh viện Mắt Long Xuyên)	89190	Cấp cơ bản	Số 44, đường Ung Văn Khiêm, Tổ 13, Khóm Đông Thành, phường Long Xuyên, An Giang, Việt Nam.

40.	2	Bệnh viện Đa khoa Huỳnh Trung Dũng	89191	Cấp cơ bản	Số 334, quốc lộ 91, khóm Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang
41.	3	Bệnh viện Đa khoa Nhật Tân	89338	Cấp cơ bản	Số 32, đường Phạm Ngọc Thạch, Tổ 14, khóm Châu Long 7, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang
42.	4	Bệnh viện Đa khoa Hạnh Phúc	89339	Cấp cơ bản	Số 234, đường Trần Hưng Đạo, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
43.	5	Bệnh viện Đa khoa Bình Dân	89340	Cấp cơ bản	Số 39, đường Trần Hưng Đạo, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
44.	6	Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An	91034	Cấp cơ bản	Số 80-82, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
45.	7	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc	91042	Cấp cơ bản	Khu Bãi Dài, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
46.	8	Bệnh viện Mắt Nguyễn Hùng	91925	Cấp cơ bản	Lô P8, căn 44-45-46-47, đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
47.	9	Bệnh viện Mắt Sài Gòn Kiên Giang	91941	Cấp cơ bản	Đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

Tổng cộng: 47 cơ sở.

Đối tượng được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (theo khoản 2 Điều 7 Thông tư 01/2025/TT-BYT)

- a) Đối tượng thuộc diện được quản lý, bảo vệ sức khỏe theo Hướng dẫn Số 52 HD/BTCTW ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về việc điều chỉnh bổ sung đối tượng khám, chữa bệnh tại một Số cơ sở y tế của Trung ương; đối tượng thuộc diện được quản lý, bảo vệ sức khỏe cán bộ của tỉnh;
- b) Người có công với cách mạng, cựu chiến binh, người từ đủ 75 tuổi trở lên;
- c) Trẻ em;
- d) Người tham gia bảo hiểm y tế đang sinh Sống tại xã đảo, huyện đảo được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên đất liền thuận lợi nhất nếu trên các xã đảo, huyện đảo không có cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư này;
- đ) Học sinh, sinh viên, học viên của các trường đại học, cao đẳng, trung cấp khối ngành sức khỏe được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc trường có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này; người lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được đăng ký khám bệnh, chữa

bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này;

e) Học sinh, sinh viên, học viên đang trong thời gian học tập, thực hành, thực tập tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế từ đủ 90 ngày trở lên được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang học tập, thực hành, thực tập có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này; người lao động đang trong thời gian đi công tác đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế từ đủ 90 ngày trở lên được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đến công tác có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này;

g) Người công tác trong quân đội, công an khi nghỉ hưu;

h) Người mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo danh mục của Bộ Y tế;

i) Công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngoài các trường hợp quy định tại điểm đ khoản này;

k) Các đối tượng khác.

2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu:

STT		Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Mã CSYT	Cấp CMKT	Địa chỉ sau sáp nhập tỉnh
1.	1	Trung tâm Y tế Tân Châu	89347	Cấp ban đầu	Số 46 Hà Huy Tập, khóm Long Thạnh C, phường Long Phú, An Giang
2.	2	Trạm Y tế Quốc Thái	89019	Cấp ban đầu	Ấp Đồng Ky, xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang
3.	3	Trạm Y tế Bình Đức	89020	Cấp ban đầu	Tổ 55B, khóm Bình Đức 1, phường Bình Đức, An Giang
4.	4	Trạm Y tế Bình Khánh	89021	Cấp ban đầu	Tổ 22, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Đức, An Giang
5.	5	Trạm Y tế Mỹ Bình	89022	Cấp ban đầu	Số 76 Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
6.	6	Trạm Y tế Mỹ Long	89023	Cấp ban đầu	Số 199 Thoại Ngọc Hầu, phường Long Xuyên, An Giang
7.	7	Trạm Y tế Mỹ Phước	89024	Cấp ban đầu	Số 1643, Trần Hưng Đạo, Đông Thịnh 7, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
8.	8	Trạm Y tế Mỹ Quý	89025	Cấp ban đầu	Số 149, Lê Chân, khóm Mỹ Quới, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
9.	9	Trạm Y tế Mỹ Xuyên	89026	Cấp ban đầu	Số 2, Trần Quang Diệu, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

10.	10	Trạm Y tế Mỹ Thới	89027	Cấp ban đầu	Quốc lộ 91, đường Trần Hưng Đạo, khóm An Hưng, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang
11.	11	Trạm Y tế Mỹ Thạnh	89028	Cấp ban đầu	Số 58/5, khóm Đông Thạnh B, phường Mỹ Thới, An Giang.
12.	12	Trạm Y tế Mỹ Hòa	89029	Cấp ban đầu	Tổ 24, khóm Tây Khánh 4, phường Long Xuyên, An Giang
13.	13	Trạm Y tế Mỹ Hòa Hưng	89030	Cấp ban đầu	Tổ 22, Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hoà Hưng, tỉnh An Giang
14.	14	Trạm Y tế Mỹ Khánh	89031	Cấp ban đầu	Tổ 9, khóm Bình Hòa 2, phường Bình Đức, tỉnh An Giang
15.	15	Trạm Y tế Châu Phú A	89032	Cấp ban đầu	Số 176, đường Thủ Khoa Nghĩa, phường Châu Đốc, An Giang
16.	16	Trạm Y tế Châu Phú B	89033	Cấp ban đầu	Đường 30/4, khóm Châu Long 8, phường Châu Đốc, An Giang
17.	17	Trạm Y tế Vĩnh Mỹ	89034	Cấp ban đầu	Số 734, Khóm Mỹ Chánh, phường Châu Đốc, An Giang
18.	18	Trạm Y tế Vĩnh Tế	89035	Cấp ban đầu	Tổ 9, khóm Vĩnh Khánh 2, phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang
19.	19	Trạm Y tế Vĩnh Ngươn	89036	Cấp ban đầu	Tổ 8, khóm Vĩnh Tân, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang
20.	20	Trạm Y tế Núi Sam	89037	Cấp ban đầu	Đường số 6, tổ 21, khóm Vĩnh Đông, phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang
21.	21	Trạm Y tế Vĩnh Châu	89038	Cấp ban đầu	Tổ 7, khóm Mỹ An, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang
22.	22	Trạm Y tế An Châu	89039	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An giang
23.	23	Trạm Y tế Cần Đăng	89040	Cấp ban đầu	Ấp Cần Thạnh, xã Cần Đăng, tỉnh An Giang
24.	24	Trạm Y tế Vĩnh Hanh	89041	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang
25.	25	Trạm Y tế An Hòa	89042	Cấp ban đầu	Ấp An Hòa, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang
26.	26	Trạm Y tế Bình Hòa	89043	Cấp ban đầu	Ấp Phú Hòa 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang
27.	27	Trạm Y tế Vĩnh Thành	89044	Cấp ban đầu	Ấp Trung Thành, xã An Châu, tỉnh An giang
28.	28	Trạm Y tế Hòa Bình	89045	Cấp ban đầu	Tổ 26, Ấp An Thuận, xã Hội An, tỉnh An Giang
29.	29	Trạm Y tế Bình Thạnh	89046	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh Hòa, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang
30.	30	Trạm Y tế Vĩnh An	89048	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Quới, xã Vĩnh An, tỉnh An Giang
31.	31	Trạm Y tế Vĩnh Nhuận	89049	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Nhuận, xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang
32.	32	Trạm Y tế Tân Phú	89050	Cấp ban đầu	Ấp Tân Lợi, xã Vĩnh An, tỉnh An Giang
33.	33	Trạm Y tế Vĩnh Lợi	89051	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Lợi 2, xã Cần Đăng, tỉnh An Giang

34.	34	Trạm Y tế Núi Sập	89052	Cấp ban đầu	Ấp Bắc Sơn, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang
35.	35	Trạm Y tế Thoại Giang	89053	Cấp ban đầu	Ấp Trung Bình, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang
36.	36	Trạm Y tế Vĩnh Trạch	89054	Cấp ban đầu	Ấp trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang
37.	37	Trạm Y tế Phú Hòa	89055	Cấp ban đầu	Ấp Phú An, xã Phú Hòa, tỉnh An Giang
38.	38	Trạm Y tế Định Thành	89056	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Thành, xã Định Mỹ, tỉnh An Giang
39.	39	Trạm Y tế Định Mỹ	89057	Cấp ban đầu	Ấp Phú Hữu, xã Định Mỹ, tỉnh An Giang
40.	40	Trạm Y tế Vĩnh Chánh	89058	Cấp ban đầu	Ấp Tây Bình B, xã Phú Hòa, tỉnh An Giang
41.	41	Trạm Y tế Vĩnh Khánh	89059	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang
42.	42	Trạm Y tế Vọng Đông	89060	Cấp ban đầu	Ấp Sơn Tân, xã Óc Eo, tỉnh An Giang
43.	43	Trạm Y tế Vọng Thê	89061	Cấp ban đầu	Ấp Tân Vọng, xã Óc Eo, tỉnh An Giang
44.	44	Trạm Y tế Vĩnh Phú	89062	Cấp ban đầu	Ấp Trung Phú 2, xã Định Mỹ, tỉnh An Giang
45.	45	Trạm Y tế Tây Phú	89063	Cấp ban đầu	Ấp Phú Thuận, xã Tây Phú, tỉnh An Giang
46.	46	Trạm Y tế Mỹ Phú Đông	89064	Cấp ban đầu	Ấp Tân Mỹ, xã Tây Phú, tỉnh An Giang
47.	47	Trạm Y tế Phú Thuận	89065	Cấp ban đầu	Ấp Kênh Đào, xã Phú Hòa, tỉnh An Giang
48.	48	Trạm Y tế Bình Thành	89066	Cấp ban đầu	Ấp Bình Thành, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang
49.	49	Trạm Y tế Cái Dầu	89068	Cấp ban đầu	ấp Vĩnh Tiến, xã Châu Phú, tỉnh An Giang
50.	50	Trạm Y tế Mỹ Phú	89069	Cấp ban đầu	Ấp Mỹ Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang
51.	51	Trạm Y tế Mỹ Đức	89070	Cấp ban đầu	Ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang
52.	52	Trạm Y tế Bình Long	89071	Cấp ban đầu	Ấp Chánh Hưng, xã Châu Phú, tỉnh An giang
53.	53	Trạm Y tế Bình Mỹ	89072	Cấp ban đầu	Ấp Bình Hưng 1, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang
54.	54	Trạm Y tế Bình Chánh	89073	Cấp ban đầu	Ấp Bình Thạnh, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang
55.	55	Trạm Y tế Vĩnh Thạnh Trung	89074	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Hòa xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang
56.	56	Trạm Y tế Bình Thủy	89075	Cấp ban đầu	Ấp Bình Hoà, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang
57.	57	Trạm Y tế Khánh Hòa	89076	Cấp ban đầu	Ấp Khánh Phát, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang
58.	58	Trạm Y tế Ô Long Vĩ	89077	Cấp ban đầu	Tổ 16 Ấp Long An, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang

59.	59	Trạm Y tế Đào Hữu Cảnh	89078	Cấp ban đầu	Ấp Hưng Thới, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang
60.	60	Trạm Y tế Thạnh Mỹ Tây	89079	Cấp ban đầu	Ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh an giang
61.	61	Trạm Y tế Bình Phú	89080	Cấp ban đầu	Ấp Bình Đức, xã Châu Phú, tỉnh An Giang
62.	62	Trạm Y tế Chợ Mới	89081	Cấp ban đầu	Tổ 24, tỉnh lộ 942, Ấp Long Hoà, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
63.	63	Trạm Y tế Hòa An	89082	Cấp ban đầu	Ấp Bình Thạnh I, xã Hội An, tỉnh An Giang
64.	64	Trạm Y tế Kiến An	89083	Cấp ban đầu	Đường số 2, khu dân cư Kiến Bình 1, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
65.	65	Trạm Y tế Long Điền A	89084	Cấp ban đầu	Tổ 23, Ấp Long Định, xã Long Điền, tỉnh An Giang
66.	66	Trạm Y tế Long Điền B	89085	Cấp ban đầu	Tổ 15, Ấp Long Quới, xã Long Điền, tỉnh An Giang
67.	67	Trạm Y tế Long Kiến	89086	Cấp ban đầu	Tổ 1, Ấp Long Định, xã Long Kiến, tỉnh An Giang
68.	68	Trạm Y tế Nhơn Mỹ	89087	Cấp ban đầu	Tổ 4, Ấp Mỹ Thuận, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang
69.	69	Trạm Y tế Kiến Thành	89088	Cấp ban đầu	Tổ 14, Ấp Kiến Thuận 1, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
70.	70	Trạm Y tế Mỹ Hội Đông	89089	Cấp ban đầu	Tổ 29, khu dân cư Mỹ Hội, ấp Mỹ Hội, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang
71.	71	Trạm Y tế Hội An	89090	Cấp ban đầu	Tổ 27, Ấp thị 1, xã Hội An, tỉnh An Giang
72.	72	Trạm Y tế An Thạnh Trung	89091	Cấp ban đầu	Tổ 12, Ấp An Bình, xã Long Kiến, tỉnh An Giang
73.	73	Trạm Y tế Tân Mỹ	89093	Cấp ban đầu	Tổ 4, Ấp Tân Phước, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang
74.	74	Trạm Y tế Bình Phước Xuân	89094	Cấp ban đầu	Tổ 11, Ấp Bình Trung, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang
75.	75	Trạm Y tế Mỹ Hiệp	89096	Cấp ban đầu	Tổ 4, Ấp Tây Hạ, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang
76.	76	Trạm Y tế Phú Mỹ	89098	Cấp ban đầu	xã Phú Tân, tỉnh An Giang
77.	77	Trạm Y tế Chợ Vàm	89099	Cấp ban đầu	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang
78.	78	Trạm Y tế Long Sơn	89100	Cấp ban đầu	Tổ 17 khóm Long Thạnh 1, phường Tân Châu, tỉnh An Giang
79.	79	Trạm Y tế Phú Hưng	89101	Cấp ban đầu	xã Phú Tân, tỉnh An Giang
80.	80	Trạm Y tế Phú Thọ	89102	Cấp ban đầu	xã Phú An, tỉnh An Giang
81.	81	Trạm Y tế Tân Hòa	89103	Cấp ban đầu	xã Phú Tân, tỉnh An Giang
82.	82	Trạm Y tế Phú An	89104	Cấp ban đầu	xã Phú An, tỉnh An Giang

83.	83	Trạm Y tế Phú Lâm	89105	Cấp ban đầu	xã Phú Lâm, tỉnh An Giang
84.	84	Trạm Y tế Phú Thạnh	89106	Cấp ban đầu	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang
85.	85	Trạm Y tế Phú Hiệp	89107	Cấp ban đầu	xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang
86.	86	Trạm Y tế Bình Thạnh Đông	89108	Cấp ban đầu	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang
87.	87	Trạm Y tế Hòa Lạc	89109	Cấp ban đầu	xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang
88.	88	Trạm Y tế Hiệp Xương	89110	Cấp ban đầu	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang
89.	89	Trạm Y tế Phú Bình	89111	Cấp ban đầu	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang
90.	90	Trạm Y tế Phú Long	89112	Cấp ban đầu	xã Phú Lâm, tỉnh An Giang
91.	91	Trạm Y tế Phú Xuân	89113	Cấp ban đầu	xã Phú An, tỉnh An Giang
92.	92	Trạm Y tế Phú Thành	89114	Cấp ban đầu	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang
93.	93	Trạm Y tế Long Thạnh	89115	Cấp ban đầu	Khóm Long Thạnh D, phường Tân Châu, tỉnh An Giang
94.	94	Trạm Y tế Tân An	89116	Cấp ban đầu	Tổ 9 Ấp Tân Hòa C, xã Tân An, tỉnh An Giang
95.	95	Trạm Y tế Long An	89118	Cấp ban đầu	Tổ 24 Ấp Long Hiệp, xã Tân An, tỉnh An Giang
96.	96	Trạm Y tế Châu Phong	89119	Cấp ban đầu	Tổ 3 Ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, tỉnh An Giang
97.	97	Trạm Y tế Vĩnh Xương	89120	Cấp ban đầu	Tổ 14 Ấp 2, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
98.	98	Trạm Y tế Phú Vĩnh	89121	Cấp ban đầu	Tổ 9 Ấp Phú An A, xã Châu Phong, tỉnh An Giang
99.	99	Trạm Y tế Phú Lộc	89122	Cấp ban đầu	Tổ 12 Ấp Phú Yên, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
100.	100	Trạm Y tế Long Phú	89123	Cấp ban đầu	Khóm Long An B, phường Long Phú, tỉnh An Giang
101.	101	Trạm Y tế Lê Chánh	89124	Cấp ban đầu	Tổ 10 Ấp Phú Hữu 1, xã Châu Phong, tỉnh An Giang
102.	102	Trạm Y tế An Phú	89125	Cấp ban đầu	Khóm An Thạnh, xã An Phú, tỉnh An Giang
103.	103	Trạm Y tế Vĩnh Trường	89126	Cấp ban đầu	KDC Trung tâm Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang
104.	104	Trạm Y tế Đa Phước	89127	Cấp ban đầu	KDC Ấp Hà Bao 1, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang
105.	105	Trạm Y tế Tân Thạnh	89128	Cấp ban đầu	Tổ 13 Ấp Núi Nổi, xã Tân An, tỉnh An Giang
106.	106	Trạm Y tế Long Bình	89129	Cấp ban đầu	Tổ 9 Ấp Tân Bình, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang
107.	107	Trạm Y tế Phước Hưng	89130	Cấp ban đầu	Ấp Phước Khánh, xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang

108.	108	Trạm Y tế Phú Hội	89131	Cấp ban đầu	Ấp Phú Nghĩa, xã An Phú, tỉnh An Giang
109.	109	Trạm Y tế Khánh Bình	89132	Cấp ban đầu	Ấp Búng Nhỏ, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang
110.	110	Trạm Y tế Vĩnh Hậu	89134	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Linh, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang
111.	111	Trạm Y tế Vĩnh Lộc	89135	Cấp ban đầu	Số 451, tổ 11, Ấp Vĩnh Phước, xã Phú Hữu, tỉnh An Giang
112.	112	Trạm Y tế Phú Hữu	89136	Cấp ban đầu	Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, tỉnh An Giang
113.	113	Trạm Y tế Nhơn Hội	89137	Cấp ban đầu	Ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang
114.	114	Trạm Y tế Khánh An	89138	Cấp ban đầu	Ấp An Hoà, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang
115.	115	Trạm Y tế Nhà Bàng	89140	Cấp ban đầu	Tổ 9, Khóm Hòa Thuận, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang
116.	116	Trạm Y tế Thới Sơn	89141	Cấp ban đầu	Tổ 13 khóm Thới Thuận, Thới Sơn, tỉnh An Giang
117.	117	Trạm Y tế Vĩnh Hội Đông	89142	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Hội, xã An Phú, tỉnh An Giang
118.	118	Trạm Y tế An Phú	89144	Cấp ban đầu	Khóm An Thạnh, xã An Phú, tỉnh An Giang
119.	119	Trạm Y tế Vĩnh Trung	89145	Cấp ban đầu	Tổ 7, Ấp Vĩnh Tây, xã An Cư, tỉnh An Giang
120.	120	Trạm Y tế Văn Giáo	89146	Cấp ban đầu	Tổ 15 Ấp Đây Cà Hom, xã An Cư, tỉnh An Giang
121.	121	Trạm Y tế Tân Lợi	89147	Cấp ban đầu	Ấp Tân Long, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang
122.	122	Trạm Y tế Tân Lập	89148	Cấp ban đầu	Tổ 9 Ấp Tân Thành, xã Núi Cấm, tỉnh An Giang
123.	123	Trạm Y tế Nhơn Hưng	89149	Cấp ban đầu	Tổ 11 khóm Tây Hưng, Thới Sơn, tỉnh An Giang
124.	124	Trạm Y tế An Nông	89150	Cấp ban đầu	Tổ 1 khóm Phú Cường, Tịnh Biên, tỉnh An Giang
125.	125	Trạm Y tế An Cư	89151	Cấp ban đầu	Tổ 7, Ấp Pô Thi, xã An Cư, tỉnh An Giang
126.	126	Trạm Y tế An Hảo	89152	Cấp ban đầu	Tổ 5, Ấp An Hòa, xã Núi Cấm, tỉnh An Giang
127.	127	Trạm Y tế An Tức	89154	Cấp ban đầu	Ấp Ninh Hoà, xã Ô Lâm, tỉnh An Giang
128.	128	Trạm Y tế Châu Lăng	89155	Cấp ban đầu	Ấp An Hoà, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang
129.	129	Trạm Y tế Lương Phi	89156	Cấp ban đầu	Ấp An Ninh, xã Ô Lâm, tỉnh An Giang
130.	130	Trạm Y tế Ba Chúc	89157	Cấp ban đầu	Ấp An Hoà A, xã Ba Chúc, tỉnh An Giang
131.	131	Trạm Y tế Tà Đảnh	89158	Cấp ban đầu	Ấp Tân Bình, xã Cô Tô, tỉnh An Giang
132.	132	Trạm Y tế Tân Tuyên	89159	Cấp ban đầu	Ấp Tân Đức, xã Cô Tô, tỉnh An Giang

133.	133	Trạm Y tế Vĩnh Gia	89160	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Gia, tỉnh An Giang
134.	134	Trạm Y tế Ô Lâm	89161	Cấp ban đầu	Ấp Phước Lợi, xã Ô Lâm, tỉnh An Giang
135.	135	Trạm Y tế Núi Tô	89162	Cấp ban đầu	Ấp Tô Thuận, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang
136.	136	Trạm Y tế Lạc Quới	89163	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Hoà, xã Ba Chúc, tỉnh An Giang
137.	137	Trạm Y tế Cô Tô	89164	Cấp ban đầu	Ấp Sóc Triết, xã Cô Tô, tỉnh An Giang
138.	138	Trạm Y tế Lương An Trà	89165	Cấp ban đầu	Ấp Giồng Cát, xã Vĩnh Gia, tỉnh An Giang
139.	139	Trạm Y tế Lê Trì	89166	Cấp ban đầu	Ấp Trung An, xã Ba Chúc, tỉnh An Giang
140.	140	Trạm Y tế Hòa Bình Thạnh	89168	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Thạnh, xã An Châu, tỉnh An Giang
141.	141	Trạm Y tế Long Hòa	89169	Cấp ban đầu	xã Phú Lâm, tỉnh An Giang
142.	142	Trạm Y tế Mỹ Luông	89178	Cấp ban đầu	Tổ 14, ấp Mỹ Hoà, xã Long Điền, tỉnh An Giang
143.	143	Trạm Y tế Long Giang	89179	Cấp ban đầu	Tổ 18, Ấp Long Thạnh 2, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang
144.	144	Trạm Y tế Vĩnh Hòa	89180	Cấp ban đầu	Tổ 2 ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
145.	145	Trạm Y tế Long Châu	89182	Cấp ban đầu	Tổ 6 Khóm Long Thạnh, phường Long Phú, tỉnh An Giang
146.	146	Trạm Y tế Long Hưng	89183	Cấp ban đầu	Tổ 26 Khóm Long Thạnh C, phường Long Phú, tỉnh An Giang
147.	147	Trạm Y tế Vĩnh Bình	89187	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh An, tỉnh An Giang
148.	148	Trạm Y tế Mỹ An	89202	Cấp ban đầu	Tổ 4, Ấp Mỹ Phú, xã Long Kiên, tỉnh An Giang
149.	149	Trạm Y tế Núi Voi	89203	Cấp ban đầu	Tổ 13, Khóm Mỹ Á, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang
150.	150	Trạm Y tế Tân Trung	89204	Cấp ban đầu	xã Phú Tân, tỉnh An Giang
151.	151	Trạm Y tế An Bình	89342	Cấp ban đầu	Ấp Sơn Hiệp, xã Tây Phú, tỉnh An Giang
152.	152	Trạm Y tế Vĩnh Phước	89343	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh An, xã Vĩnh Gia, tỉnh An Giang
153.	153	Trạm Y tế Tịnh Biên	89344	Cấp ban đầu	Tổ 17, Khóm Xuân Hòa, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang
154.	154	Trạm Y tế Chi Lăng	89345	Cấp ban đầu	Tổ 7, Khóm 2, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang
155.	155	Trạm Y tế Óc Eo	89348	Cấp ban đầu	Ấp Tân Hiệp B, xã Óc Eo, tỉnh An Giang
156.	156	Trạm Y tế Tân Thạnh	91020	Cấp ban đầu	Ấp Xẻo Nhàu B, xã Tân Thạnh, tỉnh An Giang

157.	157	Trạm Y tế Kiên Lương	91021	Cấp ban đầu	Đường Ngô Thời Nhiệm, ấp Cư Xá, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang
158.	158	Trạm Y tế Tân Hiệp	91023	Cấp ban đầu	Số 64, Lạc Long Quân, Ấp B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
159.	159	Trạm Y tế Minh Lương	91024	Cấp ban đầu	Tổ 1, kp Minh Phú, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
160.	160	Trạm Y tế Giồng Riềng	91025	Cấp ban đầu	Ấp 3, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
161.	161	Trạm Y tế Gò Quao	91026	Cấp ban đầu	Phước Trung 2, xã Gò Quao, tỉnh An Giang
162.	162	Trạm Y tế Thới Mười	91028	Cấp ban đầu	Ấp 4, xã An Minh, tỉnh An Giang
163.	163	Trạm Y tế Vĩnh Phong A	91029	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Đông 1, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang
164.	164	Trạm Y tế Bình Trị	91031	Cấp ban đầu	Ấp Rạch Đung, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang
165.	165	Trạm Y tế Phong Đông	91032	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh Đông, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang
166.	166	Trạm Y tế Sơn Bình	91035	Cấp ban đầu	Ấp Mương Kinh, xã Sơn Kiên, tỉnh An Giang
167.	167	Trạm Y tế Thạnh Bình	91040	Cấp ban đầu	Ấp Chà Rào, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
168.	168	Trạm Y tế Tân Hòa	91043	Cấp ban đầu	Ấp Tân Hòa B, xã Tân Hội, tỉnh An Giang
169.	169	Trạm Y tế Vĩnh Lợi	91103	Cấp ban đầu	Số 71, đường Mai Thị Hồng Hạnh, khu Phố 3, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
170.	170	Trạm Y tế Phi Thông	91104	Cấp ban đầu	Số 766, Ấp Tà Tây, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang
171.	171	Trạm Y tế An Hòa	91105	Cấp ban đầu	Số 66, đường Trần Khánh Dư, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
172.	172	Trạm Y tế Vĩnh Quang	91106	Cấp ban đầu	Số 152, đường Quang Trung, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
173.	173	Trạm Y tế Vĩnh Hiệp	91107	Cấp ban đầu	Số 465A đường Nguyễn Thị Định, Khu phố Vĩnh Phát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
174.	174	Trạm Y tế Vĩnh Lạc	91108	Cấp ban đầu	Số 444A, đường Ngô Quyền, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
175.	175	Trạm Y tế Vĩnh Thanh	91109	Cấp ban đầu	Số 230 đường Mạc Cửu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
176.	176	Trạm Y tế Vĩnh Thanh Vân	91110	Cấp ban đầu	Số 13, đường Hoàng Diệu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
177.	177	Trạm Y tế Vĩnh Thông	91112	Cấp ban đầu	Số nhà 1488, Khu phố 3, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang

178.	178	Trạm Y tế Rạch Sỏi	91113	Cấp ban đầu	Khu phố 6, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
179.	179	Trạm Y tế An Bình	91114	Cấp ban đầu	Số 48, đường Trần Quý Cáp, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
180.	180	Trạm Y tế Vĩnh Bảo	91115	Cấp ban đầu	Số 02, Phạm Hùng, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
181.	181	Trạm Y tế An Sơn	91121	Cấp ban đầu	Ấp Củ Tron, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang
182.	182	Trạm Y tế Nam Du	91124	Cấp ban đầu	Ấp An Phú, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang
183.	183	Trạm Y tế Bình San	91201	Cấp ban đầu	Quốc lộ 80, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
184.	184	Trạm Y tế Đông Hồ	91202	Cấp ban đầu	Khu phố 5 - Đông Hồ, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
185.	185	Trạm Y tế Pháo Đài	91203	Cấp ban đầu	Khu phố 3 - Pháo Đài, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
186.	186	Trạm Y tế Mỹ Đức	91205	Cấp ban đầu	khu phố Thạch Động, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
187.	187	Trạm Y tế Thuận Yên	91206	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Phẫu, phường Tô Châu, tỉnh An Giang
188.	188	Trạm Y tế Tiên Hải	91207	Cấp ban đầu	Ấp Hòn Tre, xã Tiên Hải, tỉnh An Giang
189.	189	Trạm Y tế Bình Minh	91251	Cấp ban đầu	Ấp Bình Minh, xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang
190.	190	Trạm Y tế Vĩnh Phong	91252	Cấp ban đầu	Ấp Cạnh Đèn, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang
191.	191	Trạm Y tế Vĩnh Thuận	91253	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Trinh, xã Vĩnh Thuận, tỉnh An Giang
192.	192	Trạm Y tế Vĩnh Hòa	91254	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang
193.	193	Trạm Y tế Vĩnh Bình Bắc	91255	Cấp ban đầu	Ấp Hiệp Hòa, xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang
194.	194	Trạm Y tế Vĩnh Bình Nam	91256	Cấp ban đầu	Ấp Bời Lời A, xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang
195.	195	Trạm Y tế Minh Thuận	91257	Cấp ban đầu	Ấp Minh Kiên, xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang
196.	196	Trạm Y tế Tân Thuận	91258	Cấp ban đầu	Ấp Kinh 1A, xã Vĩnh Thuận, tỉnh An Giang
197.	197	Trạm Y tế Hòa Chánh	91259	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang
198.	198	Trạm Y tế Bình Sơn	91302	Cấp ban đầu	Ấp Thuận Tiên, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang
199.	199	Trạm Y tế Bình Giang	91303	Cấp ban đầu	Ấp Kinh Tư, xã Bình Giang, tỉnh An Giang
200.	200	Trạm Y tế Mỹ Hiệp Sơn	91304	Cấp ban đầu	Ấp Hiệp Trung, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
201.	201	Trạm Y tế Mỹ Lâm	91305	Cấp ban đầu	Ấp Hưng Giang, Vĩnh Thông, tỉnh An Giang
202.	202	Trạm Y tế Nam Thái Sơn	91306	Cấp ban đầu	Ấp Sơn Hòa, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang

203.	203	Trạm Y tế Sơn Kiên	91307	Cấp ban đầu	Ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, tỉnh An Giang
204.	204	Trạm Y tế Sóc Sơn	91308	Cấp ban đầu	KP. Thị Tứ, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
205.	205	Trạm Y tế Thổ Sơn	91309	Cấp ban đầu	Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang
206.	206	Trạm Y tế Mỹ Phước	91310	Cấp ban đầu	Ấp Phước Thạnh, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
207.	207	Trạm Y tế Mỹ Thuận	91313	Cấp ban đầu	Ấp Cản Đất, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
208.	208	Trạm Y tế Linh Huỳnh	91314	Cấp ban đầu	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang
209.	209	Trạm Y tế Mỹ Thái	91315	Cấp ban đầu	Ấp Mỹ Thái, xã Sơn Kiên, tỉnh An Giang
210.	210	Trạm Y tế An Thới	91352	Cấp ban đầu	Số 93, Nguyễn Văn Cừ, khu phố 1 An Thới, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
211.	211	Trạm Y tế Bãi Thơm	91353	Cấp ban đầu	Khu phố Bãi Thơm, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
212.	212	Trạm Y tế Cửa Cạn	91354	Cấp ban đầu	Khu phố Lê Bát Cửa Cạn, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
213.	213	Trạm Y tế Cửa Dương	91355	Cấp ban đầu	Khu phố Búng Gội Cửa Dương, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
214.	214	Trạm Y tế Dương Tơ	91356	Cấp ban đầu	Khu phố Cửa Lấp Dương Tơ, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
215.	215	Trạm Y tế Gành Dầu	91357	Cấp ban đầu	Khu phố Gành Dầu, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
216.	216	Trạm Y tế Hàm Ninh	91358	Cấp ban đầu	Khu phố Rạch Hàm Hàm Ninh, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
217.	217	Trạm Y tế Thổ Châu	91359	Cấp ban đầu	Đặc khu Thổ Châu, tỉnh An Giang
218.	218	Trạm Y tế Tân Hiệp A	91402	Cấp ban đầu	Ấp Tân Quới, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang
219.	219	Trạm Y tế Tân Hiệp B	91403	Cấp ban đầu	Số 667, Ấp Tân Hòa A, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
220.	220	Trạm Y tế Tân Hội	91404	Cấp ban đầu	Ấp Đập Đá, xã Tân Hội, tỉnh An Giang
221.	221	Trạm Y tế Thạnh Đông	91405	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh Tây, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
222.	222	Trạm Y tế Thạnh Đông A	91406	Cấp ban đầu	Ấp Đông Phước, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang
223.	223	Trạm Y tế Thạnh Đông B	91407	Cấp ban đầu	Tổ 10, Ấp Đông Thạnh, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
224.	224	Trạm Y tế Thạnh Trị	91408	Cấp ban đầu	Ấp Đông Thọ B, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang
225.	225	Trạm Y tế Tân Thành	91409	Cấp ban đầu	Ấp Tân Tiến, xã Tân Hội, tỉnh An Giang

226.	226	Trạm Y tế Tân An	91410	Cấp ban đầu	Ấp Tân Long, xã Tân Hội, tỉnh An Giang
227.	227	Trạm Y tế Lại Sơn	91453	Cấp ban đầu	Ấp Bãi Nhà A, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang
228.	228	Trạm Y tế Bình An	91502	Cấp ban đầu	Ấp An Bình, xã Bình An, tỉnh An Giang
229.	229	Trạm Y tế Giục Tượng	91503	Cấp ban đầu	Tổ 1, Ấp Tân Tiến, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
230.	230	Trạm Y tế Minh Hòa	91504	Cấp ban đầu	Ấp Bình Lợi, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
231.	231	Trạm Y tế Mong Thọ A	91505	Cấp ban đầu	Ấp Thanh Lợi, xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang
232.	232	Trạm Y tế Mong Thọ B	91506	Cấp ban đầu	Ấp Phước Chung, xã Thanh lộc, tỉnh An Giang
233.	233	Trạm Y tế Thanh Lộc	91507	Cấp ban đầu	Ấp Thanh Hoà, xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang
234.	234	Trạm Y tế Vĩnh Hòa Hiệp	91508	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Thành A, xã Bình An, tỉnh An Giang
235.	235	Trạm Y tế Vĩnh Hòa Phú	91509	Cấp ban đầu	Tổ 14, Ấp Vĩnh Hoà 1, xã Bình An, tỉnh An Giang
236.	236	Trạm Y tế Mong Thọ	91510	Cấp ban đầu	Số 595, Ấp Hoà An, xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang
237.	237	Trạm Y tế Bình An	91552	Cấp ban đầu	Ấp Hòn Chông, xã Bình An, tỉnh An Giang
238.	238	Trạm Y tế Dương Hòa	91553	Cấp ban đầu	Ấp Ngã Tư, Tô Châu, tỉnh An Giang
239.	239	Trạm Y tế Hòa Điền	91554	Cấp ban đầu	Ấp Thanh Lợi, xã Hòa Điền, tỉnh An Giang
240.	240	Trạm Y tế Phú Mỹ	91555	Cấp ban đầu	Tổ 3, Ấp Trà Phô, xã Giang Thành, tỉnh An Giang
241.	241	Trạm Y tế Tân Khánh Hòa	91556	Cấp ban đầu	Ấp Hoà Khánh, xã Giang Thành, tỉnh An Giang
242.	242	Trạm Y tế Vĩnh Điều	91557	Cấp ban đầu	Ấp Công Cả, xã Vĩnh Điều, tỉnh An Giang
243.	243	Trạm Y tế Sơn Hải	91558	Cấp ban đầu	Ấp Hòn Heo, xã Sơn Hải, tỉnh An Giang
244.	244	Trạm Y tế Hòn Nghệ	91559	Cấp ban đầu	Ấp Bãi Chướng, xã Hòn Nghệ, tỉnh An Giang
245.	245	Trạm Y tế Kiên Bình	91560	Cấp ban đầu	Ấp Công Tre, xã Hoà Điền, tỉnh An Giang
246.	246	Trạm Y tế Vĩnh Phú	91561	Cấp ban đầu	Ấp Mệt Lung, xã Vĩnh Điều, tỉnh An Giang
247.	247	Trạm Y tế Phú Lợi	91562	Cấp ban đầu	Ấp Giồng Kè, xã Giang Thành, tỉnh An Giang
248.	248	Trạm Y tế Bàn Tân Định	91602	Cấp ban đầu	Ấp Sở Tại, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
249.	249	Trạm Y tế Hoà An	91603	Cấp ban đầu	Ấp Thác Lác, xã Hoà Hưng, tỉnh An Giang
250.	250	Trạm Y tế Hòa Hưng	91604	Cấp ban đầu	Ấp Bảy Bền, xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang

251.	251	Trạm Y tế Hòa Lợi	91605	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Hiệp, xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang
252.	252	Trạm Y tế Hòa Thuận	91606	Cấp ban đầu	Ấp Bình Quang, xã Hoà Thuận, tỉnh An Giang
253.	253	Trạm Y tế Long Thạnh	91607	Cấp ban đầu	Ấp Bến Nhứt, xã Long Thạnh, tỉnh An Giang
254.	254	Trạm Y tế Ngọc Chúc	91608	Cấp ban đầu	Ấp Ngọc Bình, xã Ngọc Chúc, tỉnh An Giang
255.	255	Trạm Y tế Thạnh Hòa	91609	Cấp ban đầu	Ấp Láng Quăm, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
256.	256	Trạm Y tế Thạnh Hưng	91610	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang
257.	257	Trạm Y tế Thạnh Lộc	91611	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh An, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang
258.	258	Trạm Y tế Thạnh Phước	91612	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang
259.	259	Trạm Y tế Vĩnh Thạnh	91613	Cấp ban đầu	Ấp Nguyễn Hưởng, xã Long Thạnh, tỉnh An Giang
260.	260	Trạm Y tế Ngọc Thuận	91614	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Bắc, xã Ngọc Chúc, tỉnh An Giang
261.	261	Trạm Y tế Bàn Thạch	91615	Cấp ban đầu	Ấp Giồng Đá, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
262.	262	Trạm Y tế Ngọc Thành	91616	Cấp ban đầu	Ấp ngã năm, xã ngọc chúc, tỉnh An giang
263.	263	Trạm Y tế Ngọc Hòa	91618	Cấp ban đầu	Ấp Chín Ghi, xã Hòa Thuận, tỉnh An Giang
264.	264	Trạm Y tế Vĩnh Phú	91619	Cấp ban đầu	Ấp Vĩnh Phước, xã Long Thạnh, tỉnh An Giang
265.	265	Trạm Y tế Định An	91702	Cấp ban đầu	Ấp An Trung, xã Gò Quao, tỉnh An Giang
266.	266	Trạm Y tế Định Hòa	91703	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Tạo, xã Định Hòa, tỉnh An Giang
267.	267	Trạm Y tế Thới Quản	91704	Cấp ban đầu	Ấp Xuân Đông, xã Định Hòa, tỉnh An Giang
268.	268	Trạm Y tế Thủy Liễu	91705	Cấp ban đầu	Ấp Châu Thành - xã Định Hòa - tỉnh An Giang
269.	269	Trạm Y tế Vĩnh Hòa Hưng Bắc	91706	Cấp ban đầu	Ấp 1, xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang
270.	270	Trạm Y tế Vĩnh Hòa Hưng Nam	91707	Cấp ban đầu	Ấp 2, xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang
271.	271	Trạm Y tế Vĩnh Phước A	91708	Cấp ban đầu	Ấp Phước Minh, xã Vĩnh Tuy, tỉnh An Giang
272.	272	Trạm Y tế Vĩnh Phước B	91709	Cấp ban đầu	Ấp Phước Thọ, xã Gò Quao, tỉnh An Giang
273.	273	Trạm Y tế Vĩnh Tuy	91710	Cấp ban đầu	Ấp Mười Hùng, xã Vĩnh Tuy, tỉnh An Giang
274.	274	Trạm Y tế Vĩnh Thắng	91711	Cấp ban đầu	Ấp Thắng lợi, xã Vĩnh Tuy, tỉnh An Giang
275.	275	Trạm Y tế Hưng Yên	91802	Cấp ban đầu	Ấp Xẻo Rô, xã An Biên, tỉnh An Giang

276.	276	Trạm Y tế Nam Thái	91803	Cấp ban đầu	Ấp 6 Đình, xã Đông Thái, tỉnh An Giang
277.	277	Trạm Y tế Nam Thái A	91804	Cấp ban đầu	Ấp 7 Biên, xã Đông Thái, tỉnh An Giang
278.	278	Trạm Y tế Nam Yên	91805	Cấp ban đầu	Ấp 3 Biên B, xã Tây Yên, tỉnh An Giang
279.	279	Trạm Y tế Đông Thái	91806	Cấp ban đầu	Ấp 7 Chợ, xã Đông Thái, tỉnh An Giang
280.	280	Trạm Y tế Đông Yên	91807	Cấp ban đầu	Ấp Xẻo Đước 2, xã An Biên, tỉnh An Giang
281.	281	Trạm Y tế Tây Yên	91808	Cấp ban đầu	Ấp Thứ Nhất, xã Tây Yên, tỉnh An Giang
282.	282	Trạm Y tế Tây Yên A	91809	Cấp ban đầu	Ấp Rẫy Mới, xã Tây Yên, tỉnh An Giang
283.	283	Trạm Y tế Thạnh Yên	91810	Cấp ban đầu	Ấp Xẻo Kè A, xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang
284.	284	Trạm Y tế Thạnh Yên A	91811	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Vàm A, xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang
285.	285	Trạm Y tế An Minh Bắc	91902	Cấp ban đầu	Ấp An Thạnh, xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang
286.	286	Trạm Y tế Đông Hưng	91903	Cấp ban đầu	Ấp 10 Chợ, xã An Minh, tỉnh An Giang
287.	287	Trạm Y tế Đông Hưng A	91904	Cấp ban đầu	Ấp Rọ Ghe, xã Đông Hưng, tỉnh An Giang
288.	288	Trạm Y tế Đông Hưng B	91905	Cấp ban đầu	Ấp Danh Còi, xã An Minh, tỉnh An Giang
289.	289	Trạm Y tế Đông Hòa	91906	Cấp ban đầu	Ấp 9 Xáng, xã Đông Hòa, tỉnh An Giang
290.	290	Trạm Y tế Đông Thạnh	91907	Cấp ban đầu	Ấp Thạnh An, xã Đông Hòa, tỉnh An Giang
291.	291	Trạm Y tế Thuận Hòa	91908	Cấp ban đầu	Ấp Bần B, xã Tân Thạnh, tỉnh An Giang
292.	292	Trạm Y tế Vân Khánh	91909	Cấp ban đầu	Ấp Kim Qui B, xã Vân Khánh, tỉnh An Giang
293.	293	Trạm Y tế Vân Khánh Đông	91910	Cấp ban đầu	Ấp Minh Giồng, xã Đông Hưng, tỉnh An Giang
294.	294	Trạm Y tế Vân Khánh Tây	91911	Cấp ban đầu	Ấp Kim Qui A1, xã Vân Khánh, tỉnh An Giang
295.	295	Phòng khám Đa khoa khu vực An Châu	89047	Cấp ban đầu	Ấp Hòa Phú 4, xã An Châu, tỉnh An Giang
296.	296	Phòng khám Đa khoa khu vực Mỹ Luông	89095	Cấp ban đầu	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
297.	297	Phòng khám Đa khoa khu vực Tịnh Biên	89167	Cấp ban đầu	Phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang
298.	298	Phòng khám Đa khoa khu vực Đồng Ky	89170	Cấp ban đầu	Ấp Đồng Ky, xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang
299.	299	Trạm Y tế Dương Đông	91030	Cấp ban đầu	Khu 10, 2 hecta, đường Cách Mạng Tháng Tám, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TƯ NHÂN					

300.	1	Phòng khám đa khoa BS Hà Văn Tâm thuộc Công ty TNHH-Phòng khám đa khoa BS Hà Văn Tâm	89186	Cấp ban đầu	Số 09, Nguyễn Tri Phương, P. Tân Châu, tỉnh An Giang
301.	2	Phòng khám đa khoa Tâm Đức Thoại Sơn	89193	Cấp ban đầu	Số 26, tổ 01, ấp Trung Bình, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang
302.	3	Chi nhánh Công ty TNHH TPONE - Phòng khám Đa khoa Mỹ Thạnh	89349	Cấp ban đầu	Số 2555, 2557, 2559 đường Trần Hưng Đạo, Tổ 12, Khóm Đông Thạnh B, Long Xuyên, tỉnh An Giang
303.	4	Phòng khám đa khoa Hạnh Ngọc 2 thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hạnh Ngọc 02	89351	Cấp ban đầu	Tổ 20, ấp Mỹ Phó, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang
304.	5	Công Ty TNHH Phòng Khám Đa Khoa Lữ Văn Trạng	89363	Cấp ban đầu	Số 1022, Tôn Đức Thắng, Khóm Mỹ Thành, Châu Đốc, tỉnh An Giang
305.	6	Phòng Khám Đa Khoa Thanh Bình	91041	Cấp ban đầu	Số 580, Khu Phố Minh Phú, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
306.	7	DNTN Phòng khám đa khoa Mỹ Hạnh	91045	Cấp ban đầu	Số 236, quốc lộ 80, ấp Lò Bom, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang
307.	8	Phòng Khám Đa Khoa An Hòa thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn BV An Hòa	91046	Cấp ban đầu	Lô L10 - Căn 20, 21, 22 Đường Phan Thị Ràng, Tổ 12, Khu Phố 4, Rạch Giá, tỉnh An Giang
308.	9	Công Ty TNHH MTV PKĐK Nhân Hậu Phú Cường	91047	Cấp ban đầu	P10 Số 32-36 Đường số 9, khu đô thị Phú Cường, Rạch Giá, tỉnh An Giang
309.	10	PKĐK Thanh Bình Sóc Xoài – Chi nhánh Cty CP Bệnh viện Thanh Bình	91048	Cấp ban đầu	Số 611 khu phố Thành Công, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
310.	11	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Bình Dương	91049	Cấp ban đầu	Đường Trần Đại Nghĩa, tổ 10, Khu phố 8, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang
311.	12	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Vạn Phước Sóc Xoài	91050	Cấp ban đầu	Số 645, khu phố thị tứ, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang
312.	13	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Phòng khám đa khoa Trung Càng	91051	Cấp ban đầu	Số 205, đường Lạc Hồng, Rạch Giá, tỉnh An Giang
313.	14	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Đông An	91053	Cấp ban đầu	Số 119 khu phố Đông An, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang
314.	15	Phòng khám đa khoa Phi Thông	91054	Cấp ban đầu	Số 628, đường 30/4, Vĩnh Thông, tỉnh An Giang
315.	16	Công ty TNHH T&T- Phòng khám đa khoa 30/4 Phú Quốc	91055	Cấp ban đầu	Số 140 đường 30/4, khu phố 1, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

316.	17	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Đặng Phúc	91056	Cấp ban đầu	Thửa đất số 8-b, Tờ bản đồ số 4-1, Tổ 9, Ấp 7 Chợ, xã Đông Thái
317.	18	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Bình Dương - Chi Nhánh Đường Xuồng	91057	Cấp ban đầu	Ấp Đường Xuồng, xã Long Thạnh, tỉnh An Giang
318.	19	Doanh nghiệp tư nhân Phòng khám bệnh Đa khoa Bác sĩ Bảnh	91914	Cấp ban đầu	09 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Ấp 5, xã An Biên, tỉnh An Giang
319.	20	Công ty TNHH phòng khám đa khoa Thanh Nguyên	91916	Cấp ban đầu	382/1 ấp Tân Tiến, xã Tân Hội, tỉnh An Giang
320.	21	Công ty TNHH MTV Phòng khám đa khoa Liên Hương	91918	Cấp ban đầu	103 Lộ Liên Hương, Rạch giá, tỉnh An Giang
321.	22	Công ty Cổ phần Phòng khám Đa khoa Sóc Ven	91919	Cấp ban đầu	Lô L1-10-L17 đường số 10 Chợ và khu dân cư, xã Gò Quao
322.	23	Công ty cổ phần Phòng khám đa khoa Khu Công Nghiệp Thạnh Lộc	91921	Cấp ban đầu	Thửa đất số 1562, ấp Hòa Lộc, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang
323.	24	Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa Thanh Bình Sóc Ven	91922	Cấp ban đầu	Số nhà H4-10 đường số 2 Chợ và Khu dân cư, xã Gò Quao, tỉnh An Giang
324.	25	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Thiện Mỹ	91923	Cấp ban đầu	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Thiện Mỹ, Rạch Giá, tỉnh An Giang
325.	26	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Triều Nam	91924	Cấp ban đầu	Tổ 11, ấp Bảy Chợ, xã Đông Thái, tỉnh An Giang
326.	27	Phòng khám đa khoa Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa Hòa Thuận	91927	Cấp ban đầu	Thửa đất 1478, Quốc lộ 61, ấp Hòa Thuận, xã Bình An, tỉnh An Giang
327.	28	Phòng khám Đa khoa Tô Châu Hà Tiên	91928	Cấp ban đầu	Số 1 đường Nguyễn Chí Thanh, Tô Châu, tỉnh An Giang
328.	29	Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa quốc tế DNG	91929	Cấp ban đầu	Số 40-41, Lô C, Khu tái Định Cư Khu phố 10, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
329.	30	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Kênh 8	91930	Cấp ban đầu	324 ấp Đông Thành, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang
330.	31	Phòng khám Đa khoa Kiều Bảo Trang	89404	Cấp ban đầu	Khu Phố Minh Phú, xã Châu Thành, tỉnh An Giang
331.	32	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Y dược Khải Hoàn	91939	Cấp ban đầu	Tổ 1, ấp 3, Xã An Minh, tỉnh An Giang
332.	33	Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa Thanh Bình Xẻo Rô	91937	Cấp ban đầu	219 Quốc Lộ 63, ấp Xẻo Rô, Xã An Biên, Tỉnh An Giang

333.	34	Địa điểm kinh doanh chi nhánh tại Kiên Giang CTCP BVĐK Quốc tế Vinmec (Phòng khám đa khoa Quốc tế Vinmec Dương Đông)	91934	Cấp ban đầu	Đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 4, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
334.	35	Phòng khám Đa khoa Hùng Vương		Cấp ban đầu	Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
335.	36	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Tris Clinic	91936	Cấp ban đầu	Số 7 đường Cao Thắng, Phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
336.	37	Phòng khám đa khoa Tâm Đức Chợ Mới thuộc Chi nhánh Phòng khám đa khoa Tâm Đức Chợ Mới thuộc Công ty Cổ phần dịch vụ khám chữa bệnh Tâm Đức	89402	Cấp ban đầu	Thửa đất 611, tờ bản đồ số 36, đường dẫn cầu Ông Chường, Xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
337.	38	Phòng khám Đa khoa Tâm Đức Phú Quốc thuộc công ty cổ phần Y Dược Tâm Đức Sinh (tên công ty viết tắt: Tam Duc Sinh JSC)	91913	Cấp ban đầu	Số 91 Hùng Vương, khu phố 1, Dương Đông, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
338.	39	Phòng khám Đa khoa Vạn Hạnh Sài Gòn – Long Xuyên	89403	Cấp ban đầu	18 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
339.	40	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Chợ Mới thuộc Công ty TNHH Sài Gòn Chợ Mới	89401	Cấp ban đầu	Số 119, tổ 2, ấp Long Hòa, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang
340.	41	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Ngọc Tâm	91933	Cấp ban đầu	Khu phố Xà Xía, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang

Tổng cộng: 340 cơ sở.

Đối tượng được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (theo khoản 1 Điều 7 Thông tư 01/2025/TT-BYT)

Người tham gia bảo hiểm y tế thuộc tất cả các đối tượng được lựa chọn một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư này gần nơi cư trú, làm việc, học tập và phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu./.